

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 06/2018/HS-ST

Ngày: 12 - 01-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Xây

2. Ông Trần Trọng Tú

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thanh Huyền- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã Linh Sơn thành phố TN xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 478/2017/TLST- HS ngày 28 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Hoàng V, sinh ngày 21/7/1981.

Nơi ĐKKHKT: Tổ X, Phường MX, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang; Chỗ ở: Lang thang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Đình Th, đã chết; Con bà: Chu Thị Tht, sinh năm 1954; Chưa có vợ, con; Tiền án (1): Tại Bản án số 135/2009/HSST ngày 26/11/2009 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Vũ Hoàng V 07 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 24/01/2015; Tiền sự (1): Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22 ngày 12/9/2016 của Công an ph- ờng M Xuân, thành phố TQ xử phạt hành chính Vũ Hoàng V 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 69 ngày 01/6/2001 của Công an thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt hành chính Vũ Hoàng V 125.000 đồng về hành vi “Trộm cắp vật”; Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13 ngày 18/4/2016 của Công an ph- ờng Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt hành chính Vũ Hoàng V 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 09 ngày 07/8/2017, Quyết định khởi tố bị can số 08 ngày 09/8/2017 của Cơ quan điều tra hình sự khu vực 1 các tổ chức sự nghiệp - Bộ Quốc phòng khởi tố Vũ Hoàng V về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia”.

Hiện bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2017 đến nay. Có mặt

- *Người làm chứng:*

Bùi Quang M; Sinh năm 1978

Trú tại: Tổ Y, phường QT, thành phố TN. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 05/12/2017, tổ công tác của Công an phường QT, thành phố TN làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực tổ Z, phường QT, thành phố TN, tại đoạn đường cạnh chợ ĐQ và siêu thị điện máy. Phát hiện, kiểm tra Vũ Hoàng V. V và tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói nhỏ được gói bằng giấy (loại giấy vé xổ số) bên trong có chứa chất bột màu trắng đang cầm ở lòng bàn tay phải (V khai là Hêrôin). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V, niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Hoàng V có trọng lượng 0,244 gam. Tại bản kết luận giám định số 124 ngày 12/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận số chất bột màu trắng thu giữ của V ngày 05/12/2017 là chất ma túy, loại Hêrôin.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Hoàng V khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 05/12/2017, V đi xe ô tô khách từ thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang xuống khu vực bến xe khách Thái Nguyên cũ thuộc tổ Z, phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên với mục đích tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày thì xuống tới nơi. V đi bộ tới cổng chợ ĐQ thì gặp và mua của 01 nam thanh niên không quen biết 01 gói ma túy (Hêrôin) được gói bằng giấy vé xổ số với giá 200.000 đồng. Mua xong, V cầm gói Hêrôin vừa mua được ở lòng bàn tay phải và đi vào khu vực chợ ĐQ tìm nơi để sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường QT phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu V1.

Tại bản Cáo trạng số 11/KSĐT-MT ngày 26 tháng 12 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo Vũ Hoàng V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vũ Hoàng V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Nghị quyết số 41/QH14 ngày 20/6/2017 khoản 3 Điều 7; Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt:

- Vũ Hoàng V từ 24 (hai mươi bốn) tháng từ đến 30 (ba mươi) tháng tù giam.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu V1.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, biên bản bắt phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ. Hội đồng xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 19 giờ 30 phút ngày 05/12/2017, tại khu vực tổ Z, phường QT, thành phố TN, bị cáo Vũ Hoàng V đang có hành vi tàng trữ 0,244 gam Hêrôin để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 194 bộ luật hình sự năm 1999 quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ ... trái phép ... chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.”

Tuy nhiên, theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có khung hình phạt nhẹ hơn so với khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Căn cứ điểm h, khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 quy định: *“2. Kể từ ngày Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 được công bố, tiếp tục thực hiện các quy định sau đây:*

...

h, Thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015...”

Tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: *“Điều luật ... quy định một hình phạt nhẹ hơn ... và quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì*

được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật có hiệu lực thi hành”.

Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. Do vậy, áp dụng theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và một tiền sự chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, do vậy bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo để trở thành người tốt.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng theo biên bản xác minh, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, sống lang thang nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu V1 là vật cấm lưu hành, tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, Vũ Hoàng V khai đã mua ma túy của 01 nam thanh niên không quen biết, do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/QH14 ngày 20/6/2017 xử phạt: Bị cáo Vũ Hoàng V 24 (hai mươi bốn) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2017. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu V1. Biên bản giao nhận vật chứng số 71 ngày 18/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSTPTN
- TAND tỉnh TN
- Công an TPTN
- THADS TPTN
- Sở tư pháp tỉnh TN
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ.
- Lưu HS
- L- u hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Phương